

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ-TỈNH AN GIANG**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/TLST-DS ngày 03 tháng 01 năm 2018 về vụ án “tranh chấp đòi lại tài sản”,

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn (7) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ủy ban nhân dân huyện An Phú**, địa chỉ: Ấp An Thịnh, thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Người đại diện theo pháp luật là ông Mai Minh Hùng, Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện An Phú.

Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện An Phú là: Ông Trần Thanh Hồng, sinh năm 1974, chức vụ: Trưởng ban quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng khu vực An Phú. Địa chỉ: Ấp An Thịnh, thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Bị đơn: **Doanh nghiệp tư nhân Mỹ Kiều**, đại diện theo pháp luật là ông Trương Thanh Phong, sinh năm 1963, chủ doanh nghiệp tư nhân. Cư trú tại: ấp Thạnh Phú, xã Khánh An, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trương Thanh Phong, chủ Doanh nghiệp tư nhân Mỹ Kiều đồng ý trả lại số tiền 925.000.000 đồng cho UBND huyện An Phú để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về phương thức thanh toán: Các bên thống nhất với nhau phương thức thanh toán, vào ngày 30/6/2018 ông Trương Thanh Phong sẽ thanh toán toàn bộ số

tiền 925.000.000 (Chín trăm hai mươi lăm triệu đồng) cho UBND huyện An Phú để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

Ông Trương Thanh Phong phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 9.937.500 đồng (Chín triệu, chín trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Ủy ban nhân huyện An Phú khởi kiện theo quy định tại khoản 4, Điều 187 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 và điểm b, khoản 1, Điều 11 Nghị quyết 326 của UBTVQH nên thuộc trường hợp không phải chịu án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh AG;
- Các đương sự;
- Viện KSND huyện;
- Thi hành án DS;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phong Phi